

Số: 398 /KH-UBND

Lào Cai, ngày 24 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, năm học 2023 - 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được phê duyệt năm 2023; người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

2. Yêu cầu

Tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, khách quan, minh bạch, dân chủ, công bằng; đảm bảo tính cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-

BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

III. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN

Số lượng cần tuyển 713 giáo viên; trong đó:

1. Huyện, thị xã: 631 giáo viên (MN: 137; TH 238; THCS: 248; TT GDNN&GDTX: 08), trong đó:

- Bắc Hà: **43** (MN: 09, TH: 03, THCS: 29, TT GDNN&GDTX: 02);
- Bảo Yên: **29** (MN: 03, THCS: 26);
- Bát Xát: **143** (MN: 28, TH: 74, THCS: 41);
- Mường Khương: **70** (TH: 45, THCS: 25);
- Sa Pa: **185** (MN: 70, TH: 65, THCS: 50);
- Si Ma Cai: **117** (MN: 27, TH: 35, THCS: 51; TT GDNN&GDTX: 02);
- Văn Bàn: **46** (TH: 16, THCS: 26, TT GDNN&GDTX: 04).

(Riêng thành phố Lào Cai và UBND huyện Bảo Thắng: Không có nhu cầu tuyển giáo viên đợt này).

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: 82 giáo viên THPT.

3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: Không.

(Có biểu số lượng tuyển dụng theo vị trí việc làm chi tiết kèm theo)

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển

1.1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

1.2. Điều kiện cụ thể đối với từng chức danh nghề nghiệp giáo viên

a) Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

b) Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

c) Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

d) Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học Phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Lưu ý: Người dự tuyển giáo viên THCS, THPT nếu đào tạo từ hai ngành trở lên (Ví dụ: Toán - Lý; Hoá - Sinh;...) thì được dự tuyển một trong các chuyên ngành đã đào tạo.

1.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.
- Đã được tuyển dụng viên chức và đang công tác tại đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai (nhằm ổn định đội ngũ giáo viên của các đơn vị, địa phương trong tỉnh).

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

2.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

2.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

2.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

* Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm Kế hoạch này) tại địa điểm tiếp nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã; đồng thời phải khai đầy đủ, trung thực các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp hồ sơ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai.

* **Lưu ý:** Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở tại các huyện, thị xã được đăng ký tối đa 3 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, nguyện vọng 3).

Trong trường hợp người dự tuyển có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên nhưng không đủ điểm trúng tuyển tại đơn vị đăng ký nguyện vọng 1 thì được xét tuyển nguyện vọng 2 hoặc nguyện vọng 3 nếu đơn vị đăng ký nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 còn chỉ tiêu tuyển dụng. Nguyên tắc xét trúng tuyển nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 thực hiện theo quy định tại phần VII Kế hoạch này.

VI. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng theo hình thức xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Kết quả vòng 1: Xác định “**Đạt**” hoặc “**Không đạt**” theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- a) Hình thức thi: Thi viết.
- b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút.
- d) Thang điểm: 100 điểm.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại phần IV kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

VIII. QUY TRÌNH TUYỂN DỤNG

1. Ban hành kế hoạch tuyển dụng

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai năm học 2023 - 2024 và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

2. Thông báo tuyển dụng

- Căn cứ Kế hoạch tuyển dụng của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã thực hiện thông báo nhu cầu tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc theo quy định. Nội dung thông báo theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng) thông báo chung nhu cầu tuyển dụng giáo viên toàn tỉnh.

3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát

Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng (Hội đồng chung toàn tỉnh), Ban giám sát theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng thực hiện thông báo nhu cầu tuyển dụng theo quy định tại mục 2 phần VIII Kế hoạch này và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong thời hạn 30 ngày (hoàn thành trước ngày **25/11/2023**).

- Hình thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Người dự tuyển nộp trực tại đơn vị đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đối với thí sinh dự tuyển vào các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- UBND các huyện, thị xã tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh dự tuyển vào các cơ sở giáo dục thuộc huyện, thị xã.

5. Lịch dự kiến tổ chức thực hiện

- Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã hoàn thành việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, lập danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia vòng 2 gửi Sở Nội vụ: Trước ngày **30/11/2023**;

- Hội đồng tuyển dụng tỉnh thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham gia dự tuyển vòng 2: Trước ngày **05/12/2023**;

- Tổ chức thi vòng 2: Ngày **17/12/2023**. Thời gian và địa điểm chính thức theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

6. Coi thi, chấm thi, thông báo kết quả thi vòng 2

Hội đồng tuyển dụng tổ chức coi thi, chấm thi, thông báo kết quả thi vòng 2 trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị: Trước ngày **24/12/2023**.

7. Tổ chức chấm phúc khảo (nếu có)

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả vòng 2, nếu thí sinh có thắc mắc về kết quả thi tuyển của mình, thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo đến Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả chấm phúc khảo cho thí sinh có đơn đề nghị phúc khảo theo quy định: Trước ngày **15/01/2024**.

8. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo kết quả trúng tuyển chung của toàn tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã thông báo kết quả trúng tuyển trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

9. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

10. Ban hành quyết định tuyển dụng

a) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

11. Bổ sung người trúng tuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng; trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát theo quy định;

- Là cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng, có trách nhiệm tham mưu thành lập các Ban, bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng; tham mưu thực hiện công tác xét tuyển viên chức theo quy định;

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng; tham mưu thông báo kết quả trúng tuyển của toàn tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Hội đồng tuyển dụng chuẩn bị đầy đủ các nội dung, văn bản, tài liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện làm việc khác bảo đảm cho việc tổ chức kỳ tuyển dụng theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật;

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng chỉ đạo việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức kỳ tuyển dụng công chức;

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, năm học 2023 - 2024.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng danh mục tài liệu ôn tập vòng 2 của tất cả các môn ở các cấp học theo chuyên ngành và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng, Ban giám sát; tham mưu thành lập các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng (Ban kiểm tra phiếu dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban phách, Tổ Thư ký giúp việc...);

- Tham mưu giúp Hội đồng tuyển dụng chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ kỳ tuyển dụng;

- Thực hiện thông báo nhu cầu tuyển dụng; tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, lập danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia vòng 2 gửi Sở Nội vụ theo quy định;

- Thông báo kết quả trúng tuyển đối với thí sinh trúng tuyển vào đơn vị trực thuộc Sở; tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ gốc đối với người trúng tuyển; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển theo quy định;

- Thực hiện thu phí dự tuyển của thí sinh theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; lập dự toán kinh phí phục vụ kỳ tuyển dụng, trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả gửi Sở Tài chính thẩm định.

3. UBND các huyện, thị xã

- Thực hiện thông báo nhu cầu tuyển dụng; tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, lập danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia vòng 2 gửi Sở Nội vụ theo quy định;

- Đăng tải danh mục tài liệu ôn tập vòng 2 do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cổng thông tin điện tử của đơn vị để thí sinh được biết, ôn tập;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng khi có yêu cầu;

- Thông báo kết quả trúng tuyển đối với thí sinh trúng tuyển vào đơn vị trực thuộc huyện, thị xã; tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ gốc đối với người trúng tuyển; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển theo quy định;

- Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện kỳ tuyển dụng; các nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng thuộc phạm vi, quyền hạn của huyện, thị xã theo quy định.

4. Sở Tài chính

Thẩm định kinh phí trên cơ sở đề xuất của Giáo dục và Đào tạo, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Công an tỉnh

- Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng đảm bảo an ninh, an toàn cho kỳ tuyển dụng; bảo mật đề thi, cử người tham gia Ban giám sát khi có yêu cầu;
- Phối hợp xử lý giải quyết trong trường hợp thí sinh có dấu hiệu sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Thông báo nội dung Kế hoạch này trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, để các cá nhân có nhu cầu biết và đăng ký dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2023 - 2024 của UBND tỉnh Lào Cai. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét giải quyết./..th

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, GD&ĐT, Tài chính;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các trường ĐHSP: Hà Nội, Hà Nội 2, Thái Nguyên, Hùng Vương, Tây Bắc;
- Lưu: VT, NC2.

Jau

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Trường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2023

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

1. Vị trí dự tuyển:.....

2. Đơn vị dự tuyển:

 Nguyên vọng 1

 Nguyên vọng 2

 Nguyên vọng 3

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam , Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÀO CAI NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 398 /KH-UBND ngày 24/ 10 /2023 của UBND tỉnh Lào Cai)

Số TT	Giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS	Tổng cộng	Giáo viên Tiểu học										Giáo viên Trung học cơ sở, Trung học phổ thông										Ghi chú							
			Giáo viên Mầm non	Tổng số	Các môn	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Tổng số	Toán học	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	KT CN	GD CD	Âm nhạc	Mỹ thuật		Giáo dục thể chất	GD QP-AN	Tiếng Anh	Tiếng Trung Quốc	Tin học		
I	Giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS	623	137	238	143	19	9	6	37	24	248	38	17	16	14	14	28	13	14	9	11	11	10	9	0	35	0	23		
1	Huyện Bắc Hà	41	9	3			1		2		29	4	2	2	2	4	4	2	2		3	2		1		3		2		
2	Huyện Bát Xát	143	28	74	48	10	4		6	6	41	8	4	4	4	6	2		2	2	2		2	2	2		3		2	
3	Huyện Bảo Yên	29	3	0							26	5	2	2	1				3	2	2	2	2	2	2		3		2	
4	Huyện Mường Khương	70	0	45	26	1	2		10	6	25	3	2	1	1	4	4	1	2			1	1			5		4		
5	Huyện Si Ma Cai	113	27	35	22	3		4	1	5	51	7	3	2	1	4	4	4	3	2	3	3	3	3		7		6		
6	Huyện Văn Bàn	42	0	16	4	2		1	5	4	26	3	1	2	2	2	2	2	2	1		1		2		5		3		
7	Thị xã Sa Pa	185	70	65	43	3	2	1	13	3	50	8	3	3	3	8	2	2	2	2	1	2	2	1	2	2	9		4	
II	Giáo viên THPT	90	0	0	0	0	0	0	0	0	90	16	5	5	6	13	8	8	8	0	2	0	0	5	1	12	0	9		
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	82									82	14	4	5	6	11	8	7		1				4	1	12		9		
2	Huyện Bắc Hà	2									2	1								1										
3	Huyện Si Ma Cai	2									2		1			1														
4	Huyện Văn Bàn	4									4	1				1			1					1						
Cộng (I + II)		713	137	238	143	19	9	6	37	24	338	54	22	21	20	41	21	22	9	13	11	10	14	1	47	0	32			